

Số: /KH-UBND

Kim Động, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH
Về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo
và chuyển đổi số năm 2025

Thực hiện các văn bản chỉ đạo UBND tỉnh Hưng Yên: Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 16/4/2025 về thực hiện chuyển đổi hoạt động, chỉ đạo điều hành của các cơ quan chính quyền tỉnh Hưng Yên lên môi trường số (gọi tắt là Kế hoạch số 81); Kế hoạch số 82/KH-UBND ngày 16/4/2025 về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên năm 2025 (gọi tắt là Kế hoạch số 82); Quyết định số 1042/QĐ-UBND ngày 07/5/2025 về việc giao chỉ tiêu tỷ lệ hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến toàn trình cho các sở, ban, ngành và UBND các địa phương năm 2025 (gọi tắt là Quyết định số 1042).

Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số huyện Kim Động năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Thực hiện đảm bảo các mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể đề ra trong năm 2025 (tại Kế hoạch số 189-KH/HU ngày 18/3/2025 của Huyện uỷ, Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 29/3/2025 của UBND huyện về việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn huyện Kim Động) nhằm góp phần đưa khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia là đột phá quan trọng hàng đầu, là động lực chính để phát triển kinh tế xã hội nhanh và bền vững.

2. Chuyển đổi toàn bộ hoạt động chỉ đạo, điều hành của các cơ quan chính quyền huyện lên môi trường số và đảm an toàn thông tin trên môi trường số; dựa vào phân tích dữ liệu để hỗ trợ đưa ra quyết định kịp thời và giải quyết hiệu quả những vấn đề lớn trong phát triển và quản lý kinh tế - xã hội theo đúng lộ trình. Hình thành kho dữ liệu tổng hợp, tích hợp tập trung.

3. Đảm bảo tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến toàn trình đến hết năm 2025 đạt tỷ lệ tối thiểu 70%.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Tuyên truyền, quán triệt chủ trương, chính sách, chỉ đạo của cấp trên về các nội dung liên quan đến phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số nhằm nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn xã hội về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, ngành, địa phương.
- Đơn vị phối hợp: Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2. Xây dựng chương trình, kế hoạch hằng năm thực hiện kế hoạch của UBND huyện về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, ngành, địa phương.
- Đơn vị phối hợp: Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

3. Xây dựng kế hoạch theo lộ trình, đảm bảo bố trí tỷ lệ cán bộ có chuyên môn, kinh nghiệm về khoa học kỹ thuật, chuyển đổi số trong đội ngũ lãnh đạo từng cơ quan, đơn vị nhà nước đảm bảo phù hợp.

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, ban, ngành, địa phương.
- Đơn vị phối hợp: Phòng Nội vụ và các cơ quan liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

4. Rà soát, điều chỉnh các quy trình nội bộ để phù hợp xử lý trên môi trường điện tử; thực hiện các biện pháp, giải pháp linh hoạt sáng tạo, hiệu quả cho phép sử dụng các giấy tờ điện tử tích hợp trên tài khoản định danh điện tử thay thế với giấy tờ giấy khi thực hiện các thủ tục hành chính; cắt giảm các thành phần hồ sơ khi dữ liệu đã được số hóa.

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, ngành, địa phương.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND huyện; Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin.
- Thời gian thực hiện: Tháng 12/2025.

5. Rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan nhà nước ở địa phương để đảm bảo thống nhất, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo Kết luận của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, ngành, địa phương.
- Đơn vị phối hợp: Phòng Nội vụ và các cơ quan liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

6. Đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo dựa trên dữ liệu lớn trong các ngành, lĩnh vực quan trọng

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, ngành, địa phương.
- Đơn vị phối hợp: Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

7. Triển khai đề án ứng dụng IoT trong một số ngành, lĩnh vực như sản xuất

thương mại, quản lý năng lượng, nông nghiệp thông minh, giao thông thông minh, y tế thông minh...

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, ngành, địa phương.
- Đơn vị phối hợp: Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin.
- Thời gian thực hiện: Tháng 12/2025.

8. Triển khai xây dựng, đưa vào khai thác sử dụng các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành; đồng bộ dữ liệu về Trung tâm dữ liệu tỉnh để xây dựng Cơ sở dữ liệu tổng hợp phục vụ Chuyển đổi số.

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, ngành, địa phương.
- Đơn vị phối hợp: Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

9. Hoàn thành kết nối, khai thác, chia sẻ hiệu quả dữ liệu; công khai đầy đủ các danh mục dữ liệu mở đã được phê duyệt theo Kế hoạch 12/KH-UBND ngày 18/01/2024.

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, ngành, địa phương.
- Đơn vị phối hợp: Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

10. Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu tại văn bản số 1552/BTTTT-TTH và 708/BTTTT-CATTT; hoàn thành kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công theo Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND huyện, địa phương.
- Đơn vị phối hợp: Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin.
- Thời gian thực hiện: Tháng 6/2025.

11. Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch số 76/KH-UBND của UBND tỉnh ngày 12/04/2024 và Kế hoạch số 252-KH/TU ngày 13/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ triển khai thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 27/12/2023 xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới.

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, ngành, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

12. Đẩy mạnh số hoá dữ liệu, khai thác ứng dụng cắt giảm thủ tục hành chính không phụ thuộc các ngành, trọng tâm là lĩnh vực tư pháp, giáo dục, y tế, đất đai.

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, ngành liên quan, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

13. Theo chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp với các sở ngành, đơn vị liên quan của tỉnh thực hiện cung cấp thông tin theo Phụ lục II của Kế hoạch số 81.

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, ngành, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Định kỳ theo quy định tại Phụ lục II của Kế hoạch số 81 và yêu cầu của các sở, ngành, đơn vị liên quan của tỉnh.

14. Thường xuyên rà soát, đăng ký, đề nghị thu hồi, thay đổi thông tin chứng thư chữ ký số chuyên dùng Chính phủ. Đảm bảo 100% cán bộ, công chức có chứng thư chữ ký số chuyên dùng

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, ngành, địa phương.
- Đơn vị phối hợp: Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin.
- Thời gian thực hiện: 30/6/2025.

15. Rà soát, đánh giá và triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng các hệ thống thông tin thuộc quyền quản lý.

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, ngành, địa phương.
- Đơn vị phối hợp: Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

16. Đảm bảo tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến toàn trình đến hết năm 2025 đạt tỷ lệ tối thiểu 70%.

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, ngành, địa phương.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND huyện.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, ngành, địa phương

Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ cụ thể được giao tại Kế hoạch; tăng cường kiểm tra đôn đốc việc triển khai thực hiện; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện 03 tháng (*trước ngày 02 của tháng cuối quý*); báo cáo kết quả thực hiện năm (*trước ngày 22/11*) qua Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin, để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện theo quy định.

2. Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ngành, địa phương theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch, kịp thời báo cáo và kiến nghị Ủy ban nhân dân huyện các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ và có hiệu quả; thực hiện báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của Sở Khoa học và Công nghệ, Ủy ban nhân dân huyện.

- Phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trung tâm Văn hoá và Truyền thanh, UBND các xã, thị trấn tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn, nâng cao

nhận thức, kỹ năng sử dụng DVCTT cho người dân, doanh nghiệp.

3. Văn phòng HĐND và UBND huyện

- Chủ trì tham mưu, theo dõi, đôn đốc, chịu trách nhiệm về việc thực hiện nhiệm vụ đảm bảo tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến toàn trình đến hết năm 2025 đạt tỷ lệ tối thiểu 70%.

- Chỉ đạo Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện và các xã: Chỉ giải quyết hồ sơ đối với các hồ sơ toàn trình có yêu cầu phí, lệ phí khi đã thực hiện thanh toán trực tuyến thông qua Nền tảng thanh toán của Cổng dịch vụ công quốc gia; 100% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính phải có kết quả bản điện tử hợp lệ quy định và được lưu vào Kho dữ liệu của tổ chức, cá nhân để có thể tái sử dụng; có giải pháp, phương án ưu tiên trả kết quả bản điện tử trên môi trường mạng và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính để tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

- Rà soát, đề xuất tái cấu trúc quy trình, thành phần hồ sơ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền theo quy định, bảo đảm đáp ứng yêu cầu cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, dịch vụ công trực tuyến một phần; cung cấp 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định ở mức độ dịch vụ công trực tuyến toàn trình, dịch vụ công trực tuyến một phần trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Tham mưu giao chỉ tiêu cụ thể cho các đơn vị, địa phương (*đảm bảo không thấp hơn chỉ tiêu UBND tỉnh giao tại Quyết định số 1042 và bắt buộc đối với các dịch vụ công thiết yếu thuộc lĩnh vực Tư pháp – Hộ tịch*) nhằm đảm bảo chỉ tiêu tối thiểu 70% hồ sơ trên địa bàn huyện phát sinh và được xử lý trực tuyến toàn trình.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện có phát sinh khó khăn, vướng mắc các đơn vị báo cáo UBND huyện (qua Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin huyện) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Thường trực Huyện ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ngành huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, VHKHTT^{Tuân}.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Văn Bằng